

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **320**/QĐ-BXD

Hà Nội, ngày **16** tháng **4** năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt “Kế hoạch chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng của Bộ Xây dựng năm 2024”**

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

*Căn cứ Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 08/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược an toàn, an ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 1004/QĐ-BXD ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Phê duyệt “Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Xây dựng giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”;*

*Căn cứ Quyết định số 1533/QĐ-BXD ngày 07/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Bộ Xây dựng giai đoạn 2021-2025;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thông tin.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng của Bộ Xây dựng năm 2024”.

**Điều 2.** Giao Trung tâm Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2024 của Bộ Xây dựng theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Trung tâm Thông tin và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ (để thực hiện);
- Lưu: VT, TTTT (3b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Sinh**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH**

**Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của Bộ Xây dựng năm 2024**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 320 /QĐ-BXD ngày 16 tháng 4  
năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;
- Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 08/08/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;
- Nghị định số Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;
- Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia;
- Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;
- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia;

- Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030;

- Thông tư số 01/2023/TT-BXD ngày 16/01/2023 của Bộ Xây dựng về việc Quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

- Quyết định số 1004/QĐ-BXD ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Phê duyệt “Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Xây dựng giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”;

- Quyết định số 1533/QĐ-BXD ngày 07/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Bộ Xây dựng giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 2568/QĐ-BTTTT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0, hướng tới chính phủ số;

- Quyết định số 35/QĐ-BXD ngày 15/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng, phiên bản 3.0.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chỉ đạo của Chính phủ, triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số của Bộ Xây dựng năm 2024; gắn kết công tác chuyển đổi số với công tác cải cách, hiện đại hóa hành chính tại cơ quan Bộ Xây dựng.

- Đẩy mạnh triển khai, ứng dụng các nền tảng số, đảm bảo an toàn thông tin mạng phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số tại cơ quan Bộ Xây dựng.

- Nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp, minh bạch hóa quá trình giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công của Bộ Xây dựng.

- Xây dựng và triển khai các cơ sở dữ liệu tập trung, cơ sở dữ liệu quốc gia liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ đáp ứng yêu cầu chia sẻ dữ liệu dùng chung trên phạm vi toàn quốc.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực công nghệ thông tin, tiến tới làm chủ công nghệ, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác phát triển Chính phủ điện tử, xây dựng chính phủ số tại cơ quan Bộ Xây dựng.

- Kiện toàn nguồn nhân lực, bố trí nguồn lực tài chính phù hợp để đảm bảo triển khai và hoàn thành các nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số tại Cơ quan Bộ Xây dựng năm 2024 và những năm tiếp theo.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### ***2.1. Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số phục vụ công tác chỉ đạo điều hành cơ quan Bộ Xây dựng***

- 100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các đơn vị trong khối cơ quan Bộ Xây dựng được thực hiện dưới dạng văn bản điện tử, thông qua Cổng thông tin điện tử, hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử (trừ văn bản mật).

- 100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa Bộ Xây dựng với các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, thông qua hệ thống kênh truyền số liệu riêng, trực liên thông văn bản quốc gia.

- 100% nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Bộ Xây dựng được theo dõi, cập nhật.

- Tối thiểu 90% hồ sơ công việc tại Bộ Xây dựng được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng thư điện tử công vụ trong công việc.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức tham gia lớp nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng chuyển đổi số, kỹ năng quản lý nghiệp vụ trên nền tảng số (việc sử dụng thư điện tử công vụ trong công việc).

- Đảm bảo các điều kiện kỹ thuật, hạ tầng, thiết bị để triển khai các ứng dụng CNTT phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hành chính của Bộ Xây dựng; phục vụ người dân, doanh nghiệp trong quá trình tham gia giải quyết TTHC.

## ***2.2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp***

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của Bộ Xây dựng từ trung ương đến địa phương.

- Tối thiểu từ 60% hồ sơ được tiếp nhận và xử lý trực tuyến trên Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến Bộ Xây dựng.

- Tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- Tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Xây dựng.

- Tối thiểu 60% các hệ thống thông tin của Bộ Xây dựng có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã triển khai được kết nối liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu. Thông tin người dân và doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ ở các CSDL quốc gia không phải khai báo lại.

## ***2.3. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng***

- Tối thiểu 70% hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đang được quản lý, vận hành tại Trung tâm dữ liệu của Bộ Xây dựng được phê duyệt cấp độ và triển khai đầy đủ các giải pháp, phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ được phê duyệt.

- Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng theo cấp độ kết hợp với tổ chức và triển khai bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống theo mô hình 4 lớp tại Bộ Xây dựng; kết nối, chia sẻ thông tin giám sát an toàn thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC).

- Thực hiện giám sát, kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, hạ tầng công nghệ thông tin của Bộ Xây dựng.

- Tăng cường khả năng phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin, nguy cơ bị tấn công mạng.

- Nâng cao nhận thức của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về trách nhiệm và tầm quan trọng của việc đảm bảo an toàn thông tin, an toàn mạng.

## **III. NHIỆM VỤ**

### **1. Nhận thức số**

- Thực hiện phổ biến, tuyên truyền, tổ chức hội thảo, tọa đàm về chương trình Chuyển đổi số quốc gia, chương trình Chuyển đổi số Bộ Xây dựng trên chuyên trang Chuyển đổi số Bộ Xây dựng và các nền tảng mạng xã hội phổ biến.

- Phổ biến nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà (MOOCs) do Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai.

## **2. Thể chế số**

- Xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

- Xây dựng và ban hành Thông tư hướng dẫn về việc quản lý, đánh số và gắn biển số nhà.

- Xây dựng và ban hành Thông tư hướng dẫn về cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

- Xây dựng văn bản hướng dẫn ứng dụng GIS lập hồ sơ quy hoạch đô thị.

- Xây dựng danh mục và ban hành các tiêu chuẩn, tiêu chí về đô thị thông minh.

- Cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử/Chính phủ số Bộ Xây dựng phiên bản 3.1.

- Cập nhật và điều chỉnh quy định, quy trình giải quyết TTHC nội bộ.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng Bộ Xây dựng năm 2025.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số Bộ Xây dựng năm 2024.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch của Bộ Xây dựng thực hiện Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030.

## **3. Hạ tầng số**

- Nâng cấp, bổ sung, thay thế máy chủ, trang thiết bị hạ tầng mạng tại Trung tâm dữ liệu (Data Center) của Bộ Xây dựng nhằm đảm bảo hạ tầng CNTT của Bộ luôn sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của quá trình chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ số Bộ Xây dựng.

- Nâng cấp, duy trì kênh truyền internet, đường truyền dữ liệu Bộ Xây dựng.

- Nâng cấp, thay thế máy tính để bàn, máy tính xách tay, trang thiết bị văn phòng đáp ứng yêu cầu trong công việc của cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ Xây dựng.

- Triển khai nền tảng đám mây riêng của Bộ Xây dựng (AGC) có kết nối liên thông đến nền tảng điện toán đám mây Chính phủ (CGC).

- Đầu tư hạ tầng công nghệ tin phục vụ Chuyển đổi số Báo chí tại Bộ Xây dựng.

#### **4. Dữ liệu số**

- Tiếp tục xây dựng CSDL, số hóa các dự án điều tra khảo sát thuộc nguồn ngân sách sự nghiệp kinh tế.

- Xây dựng CSDL Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Xây dựng CSDL, số hoá hồ sơ đoàn thanh tra theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục số hóa và cập nhật tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng để khai thác, chia sẻ, dùng chung.

- Tiếp tục thực hiện số hóa và tạo lập dữ liệu số trên Hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức xây dựng, giá xây dựng công trình và chỉ số giá xây dựng.

- Xây dựng công dữ liệu mở Bộ Xây dựng.

- Tiếp tục cập nhật cơ sở dữ liệu và thực hiện số hoá hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức.

- Xây dựng CSDL, số hoá các hồ sơ nâng cấp đô thị để công khai và phục vụ công tác quản lý của Bộ Xây dựng giai đoạn thực hiện: 2021-2030 (nhiệm vụ tiếp nối sang 2024).

- Tiếp tục số hoá và tạo lập dữ liệu số các nhiệm vụ khoa học công nghệ khai thác trong phạm vi cơ quan Bộ Xây dựng.

- Xây dựng CSDL và thực hiện số hóa Kết quả thẩm định của các dự án đã được thẩm định do các Cục, Vụ chức năng của Bộ làm đầu mối để quản lý.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về hành nghề kiến trúc trong cả nước.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng..

- Nâng cấp HTTT và CSDL về tổ chức, cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng theo quy định.

- Số hóa và cập nhật hệ thống cơ sở sản xuất VLXD gồm 12 chủng loại theo Chiến lược phát triển VLXD Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, định hướng đến năm 2050.

- Số hóa hệ thống cơ sở dữ liệu Phương án thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm VLXD của các địa phương. Xây dựng kho dữ liệu về khoáng sản làm VLXD gồm: Khoáng sản làm VLXD và khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (VLXD TT).



## **5. Nền tảng số**

- Thuê dịch vụ CNTT ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) trong công khai thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị Việt Nam.

- Nghiên cứu xây dựng nền tảng mô hình thông tin công trình (BIM) trong quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý việc xây dựng theo quy hoạch và quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị trên toàn quốc.

- Tích hợp các hệ thống thông tin vào nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung (LGSP) Bộ Xây dựng.

- Nâng cấp Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng.

- Tăng cường ứng dụng các nền tảng số trong hoạt động của các cơ quan báo chí thuộc Bộ Xây dựng.

- Triển khai nền tảng ký số tập trung tại Bộ Xây dựng.

## **6. Nhân lực số**

- Xây dựng các Chương trình và tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng, sử dụng công nghệ GIS trong quản lý quy hoạch và phát triển đô thị, công nghệ BIM trong hoạt động xây dựng cho cán bộ, công chức, viên chức ngành Xây dựng tại các địa phương.

- Đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức ngành Xây dựng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực về chuyển đổi số trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo và phóng viên, biên tập viên, cán bộ đang làm việc trong lĩnh vực báo chí tại Bộ Xây dựng.

## **7. An toàn thông tin mạng**

- Trang bị phần mềm phòng chống mã độc cho máy chủ tại Trung tâm dữ liệu và máy tính làm việc của CBCCVC Bộ Xây dựng.

- Đầu tư thiết bị, phần mềm, dịch vụ an toàn thông tin, an ninh mạng đáp ứng theo quy định của pháp luật phục vụ công tác triển khai Đề án 06 tại Bộ Xây dựng.

- Xây dựng, rà soát, cập nhật, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với những HTTT, CSDL của Bộ Xây dựng.

- Tổ chức triển khai các phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin tại Trung tâm dữ liệu của Bộ theo cấp độ đã được phê duyệt.

- Tổ chức giám sát an toàn thông tin, an ninh mạng, giám sát hệ thống đối với HTTT, CSDL tại Trung tâm dữ liệu Bộ Xây dựng.

- Tổ chức đánh giá an toàn thông tin mạng, đánh giá rủi ro đối với HTTT, CSDL tại Trung tâm dữ liệu Bộ Xây dựng.

- Kiện toàn nhân lực bảo đảm an toàn, an ninh mạng và ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng Bộ Xây dựng.

- Tổ chức triển khai các quy định của pháp luật về công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Tuyên truyền, phổ biến, đào tạo bồi dưỡng nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng cho cán bộ chuyên trách an toàn thông tin và cán bộ công chức, viên chức đang làm việc tại Bộ Xây dựng.

- Duy trì bản quyền tính năng thiết bị, phần mềm an toàn thông tin tại Trung tâm dữ liệu Bộ Xây dựng.

- Triển khai bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo mô hình 4 lớp: kiện toàn nguồn nhân lực tại chỗ, thuê lực lượng bảo vệ ATTT chuyên nghiệp, định kỳ đánh giá, kiểm tra, kết nối, chia sẻ thông tin với Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC).

## **8. Chính phủ số**

- Xây dựng hệ thống thông tin Quản lý dự án và tiến độ giải ngân nguồn vốn ngân sách nhà nước tại Bộ Xây dựng.

- Thuê dịch vụ CNTT sử dụng Hệ thống thông tin xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng kết nối liên thông với Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Thuê dịch vụ CNTT sử dụng Phần mềm QLVB và điều hành.

- Thuê dịch vụ CNTT sử dụng Hệ thống dịch vụ công cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng toàn quốc tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thuê dịch vụ CNTT sử dụng Hệ thống Dịch vụ công toàn quốc Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua.

- Thuê dịch vụ CNTT sử dụng Hệ thống dịch vụ công cấp giấy phép xây dựng trực tuyến toàn quốc tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Xây dựng Cổng thông tin giám sát trực tuyến về chỉ số cấp nước và chất lượng nước sạch của các hệ thống cấp nước.

- Xây dựng đề án và thực hiện triển khai thư viện số Bộ Xây dựng.

- Nâng cấp hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

- Xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Xây dựng kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết Thủ tục hành chính Bộ Xây dựng.

### **9. Kinh tế số**

Xây dựng các nền tảng số để cung cấp thông tin, dữ liệu, hệ sinh thái nội dung số trong lĩnh vực xây dựng nhằm phát triển nền kinh tế số; dịch vụ sáng tạo thông minh; thương mại điện tử trong lĩnh vực xây dựng.

### **10. Xã hội số**

Tuyên truyền, phổ biến, giải đáp chính sách pháp luật ngành xây dựng trên các nền tảng số giúp cộng đồng dễ tiếp cận, sử dụng, nâng cao nhận thức về ngành xây dựng; hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong quá trình tham gia giải quyết TTHC công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Xây dựng.

### **11. Các nhiệm vụ bổ sung thực hiện Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ và Đề án 06**

- Thực hiện theo Quyết định số 83/QĐ-BXD ngày 30/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia; Quyết định số 107/QĐ-BXD ngày 06/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Ban hành kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Đề án 06 năm 2024 của Bộ Xây dựng.

- Các nhiệm vụ bổ sung theo đề nghị của Tổ công tác thực hiện Đề án 06 (tại công văn số 1939/TCTTTKĐA ngày 12/3/2024) chi tiết tại Mục XI của Phụ lục kèm theo Quyết định này.

### **12. Các nhiệm vụ khác**

- Đảm bảo thông tin trên Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng.

- Thông tin về hoạt động khoa học công nghệ và môi trường ngành Xây dựng.

## **IV. GIẢI PHÁP**

### **1. Giải pháp về tài chính**

Huy động các nguồn lực để triển khai các dự án các nhiệm vụ theo Kế hoạch, bao gồm:

- Đăng ký, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước: Nguồn vốn đầu tư công; kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ; sự nghiệp kinh tế; chi thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Thuê dịch vụ Công nghệ thông tin.

## **2. Giải pháp về nguồn nhân lực**

- Đào tạo, nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT, chuyển số và an toàn thông tin mạng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng.

- Xây dựng cơ chế đãi ngộ, tạo môi trường làm việc thuận lợi để thu hút được nhân lực về CNTT có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao làm việc tại các bộ phận chuyên trách CNTT của Bộ.

- Kiện toàn bộ máy tổ chức và nhân sự của các bộ phận chuyên trách về CNTT, ATTT tại các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng.

## **3. Giải pháp khác**

- Xây dựng kênh truyền thông và thông tin phổ biến tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số của người dân và doanh nghiệp.

- Xây dựng, ban hành các quy định hoặc quy chế khai thác, vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ Xây dựng.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp công nghệ để nghiên cứu triển khai xây dựng các nền tảng số phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Bộ Xây dựng.

- Xây dựng mô hình thí điểm triển khai ứng dụng CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành của Bộ đến một số đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ và Sở Xây dựng, sau đó rút kinh nghiệm triển khai rộng rãi trên phạm vi cả nước.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc ứng dụng CNTT tại các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng định kỳ hàng Quý.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ này sẽ được xác định cụ thể khi các dự án thành phần được lập và phê duyệt theo quy định hiện hành về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng vốn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trung tâm Thông tin**

- Là đơn vị chủ trì, chịu trách nhiệm tổ chức triển khai Kế hoạch, theo dõi, đôn đốc việc triển khai, định kỳ báo cáo Lãnh đạo Bộ về các kết quả thực hiện.

- Xây dựng trình Lãnh đạo Bộ ban hành các văn bản có liên quan về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng Bộ Xây dựng.

- Phối hợp với Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, dự án đã được duyệt và đề xuất nhiệm vụ mới về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác hiện đại hóa hành chính tại cơ quan Bộ Xây dựng, bảo đảm đồng bộ quy trình công việc giữa các đơn vị thuộc Bộ và kết nối liên thông giữa các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

## **2. Văn phòng Bộ**

- Đề xuất các quy trình, yêu cầu về hiện đại hóa hành chính nhà nước Bộ Xây dựng phục vụ công tác quản lý, điều hành của Lãnh đạo Bộ.

- Phối hợp với Trung tâm Thông tin trong việc triển khai, giám sát thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng của Bộ Xây dựng.

## **3. Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường**

- Ưu tiên đăng ký, bố trí ngân sách trong năm 2024 để triển khai thực hiện các nội dung ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tại Kế hoạch này.

- Thẩm định các dự án ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

## **4. Các Cục, Vụ, Thanh tra Bộ**

- Rà soát, đề xuất các nhiệm vụ chuyển đổi số phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo tại đơn vị để Trung tâm Thông tin tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ đưa vào Kế hoạch chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng hàng năm phù hợp với Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Xây dựng.

- Phối hợp với Trung tâm Thông tin triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

## **VII. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN**

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*



**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG**  
**CỦA BỘ XÂY DỰNG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số: **320** /QĐ-BXD ngày **16** tháng **4** năm 2024 của Bộ Xây dựng)

| STT      | Nhiệm vụ   | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì      | Đơn vị phối hợp          | Nguồn kinh phí     | Kết quả đạt được  |
|----------|--|---------------------|---------------------|--------------------------|--------------------|---|
| <b>I</b> | <b>NHẬN THỨC SỐ</b>  |                     |                     |                          |                    |   |
| 1        | Thực hiện phổ biến, tuyên truyền, tổ chức hội thảo, tọa đàm về chương trình Chuyển đổi số quốc gia, chương trình Chuyển đổi số Bộ Xây dựng trên chuyên trang Chuyển đổi số Bộ Xây dựng và các nền tảng mạng xã hội phổ biến. | 2024                | Trung tâm Thông tin | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Ngân sách nhà nước | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đăng tải thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia, Chương trình Chuyển đổi số Bộ Xây dựng và hoạt động hưởng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 trên Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng và Chuyên trang Chuyển đổi số Bộ Xây dựng tại địa chỉ <a href="https://chuyendoiso.xaydung.gov.vn">https://chuyendoiso.xaydung.gov.vn</a>.</li> <li>- Đăng tải tin bài về văn bản, chính sách mới có liên quan đến Chương trình Chuyển đổi số quốc gia và Chuyển đổi số Bộ Xây dựng.</li> <li>- Treo pano, áp phích tuyên truyền hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 - Tổ chức tối thiểu 01 buổi tọa đàm, hội thảo</li> </ul> |

| STT       | Nhiệm vụ   | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì                             | Đơn vị phối hợp          | Nguồn kinh phí     | Kết quả đạt được   |
|-----------|--|---------------------|--|--------------------------|--------------------|--|
|           |  |                     |  |                          |                    | <p>về Chương trình Chuyển đổi số Bộ Xây dựng.</p> <p>- Phổ biến, hỗ trợ, hướng dẫn cán bộ công chức, viên chức đang làm việc tại Bộ Xây dựng tham gia tương tác trên kênh zalo Chuyển đổi số quốc gia.</p>                       |
| 2         | Phổ biến nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà (MOOCs) do Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai.                                    | Tháng 4/2024        | Trung tâm Thông tin                        | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Ngân sách nhà nước | Công văn giới thiệu, phổ biến và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng cử cán bộ tham gia học tập trực tuyến trên nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà (MOOCs) do Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai được ban hành. |
| <b>II</b> | <b>THẺ CHẾ SỔ</b>  |                     |  |                          |                    |  |
| 3         | Xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản. | 2024                | Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Ngân sách nhà nước | Nghị định về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản được Chính phủ ban hành.  |

| STT | Nhiệm vụ  | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì                             | Đơn vị phối hợp  | Nguồn kinh phí     | Kết quả đạt được  |
|-----|---|---------------------|--|--|--------------------|---|
| 4   | Xây dựng và ban hành Thông tư hướng dẫn về việc quản lý, đánh số và gắn biển số nhà.  | 2024                | Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản | Trung tâm Thông tin  | Ngân sách nhà nước | Thông tư hướng dẫn về việc quản lý, đánh số và gắn biển số nhà được ban hành.             |
| 5   | Xây dựng và ban hành Thông tư hướng dẫn cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. | 2024                | Cục Quản lý hoạt động xây dựng             | Trung tâm Thông tin  | Ngân sách nhà nước | Thông tư hướng dẫn về cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng được ban hành.         |
| 6   | Xây dựng danh mục và ban hành các tiêu chuẩn, tiêu chí về đô thị thông minh.          | 2024                | Cục Phát triển đô thị                      | Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường, Vụ Quy hoạch Kiến trúc, Các Viện nghiên cứu | Ngân sách nhà nước | Quyết định ban hành Danh mục các tiêu chuẩn, tiêu chí về đô thị thông minh được ban hành. |
| 7   | Xây dựng văn bản hướng dẫn ứng dụng GIS lập hồ sơ quy hoạch đô thị.                   | 2024                | Học viện quản lý cán bộ xây dựng và đô thị | Vụ Quy hoạch - Kiến trúc, Viện quy hoạch đô                                      | Ngân sách nhà nước | Văn bản hướng dẫn ứng dụng GIS lập hồ sơ quy hoạch đô thị được ban hành.                  |



| STT | Nhiệm vụ  | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì                    | Đơn vị phối hợp           | Nguồn kinh phí     | Kết quả đạt được  |
|-----|---|---------------------|-----------------------------------|---------------------------|--------------------|---|
|     |   |                     |                                   | thị và nông thôn quốc gia |                    |   |
| 8   | Cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử/Chính phủ số Bộ Xây dựng phiên bản 3.1                         | Quý IV/2024         | Trung tâm Thông tin               | Các đơn vị trực thuộc Bộ  | Ngân sách nhà nước | Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng được cập nhật kịp thời các nội dung phù hợp sự phát triển của Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng hướng đến Chính phủ số. |
| 9   | Cập nhật và điều chỉnh quy định, quy trình giải quyết TTHC nội bộ.                                  | 2024                | Các đơn vị chủ trì thực hiện TTHC | Trung tâm Thông tin       | Ngân sách nhà nước | Quy định, quy trình giải quyết TTHC nội bộ đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần.   |
| 10  | Xây dựng và ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng Bộ Xây dựng năm 2025. | Tháng 12/2024       | Trung tâm Thông tin               | Các đơn vị trực thuộc Bộ  | Ngân sách nhà nước | Quyết định ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng Bộ Xây dựng năm 2025 được ban hành.  |
| 11  | Xây dựng và ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số Bộ Xây dựng năm 2024          | Tháng 4/2024        | Trung tâm Thông tin               | Các đơn vị trực thuộc Bộ  | Ngân sách nhà nước | Quyết định ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số Bộ Xây dựng năm 2024 được ban hành.  |

| STT        | Nhiệm vụ  | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì      | Đơn vị phối hợp          | Nguồn kinh phí     | Kết quả đạt được  |
|------------|---|---------------------|---------------------|--------------------------|--------------------|---|
| 12         | Xây dựng Kế hoạch của Bộ Xây dựng thực hiện Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030.  | Tháng 5/2024        | Trung tâm Thông tin | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Ngân sách nhà nước | Quyết định ban hành Kế hoạch của Bộ Xây dựng thực hiện Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 được ban hành. |
| <b>III</b> | <b>HẠ TẦNG SỐ</b>   |                     |                     |                          |                    |   |
| 13         | Nâng cấp, bổ sung, thay thế máy chủ, trang thiết bị hạ tầng mạng tại Trung tâm dữ liệu (Data Center) của Bộ Xây dựng nhằm đảm bảo hạ tầng CNTT của Bộ luôn sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của quá trình chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ số Bộ Xây dựng. | 2024                | Trung tâm Thông tin | Văn phòng Bộ             | Ngân sách nhà nước | Hệ thống máy chủ, hạ tầng CNTT hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu triển khai xây dựng Chính phủ điện tử tại Bộ Xây dựng.  |
| 14         | Nâng cấp, duy trì kênh truyền internet, đường truyền dữ liệu Bộ Xây dựng.   | 2024                | Trung tâm Thông tin | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Chi thường xuyên   | Kênh truyền internet và đường truyền dữ liệu được đảm bảo hoạt động ổn định, thông suốt.  |
| 15         | Nâng cấp, thay thế máy tính để bàn, máy tính xách tay, trang thiết bị văn phòng đáp ứng yêu cầu trong công  | 2024                | Văn phòng Bộ, Trung | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Ngân sách          | Máy tính và trang thiết bị văn phòng cho cán bộ công chức, viên chức đáp ứng các yêu cầu của công việc.   |

| STT       | Nhiệm vụ  | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì  | Đơn vị phối hợp          | Nguồn kinh phí     | Kết quả đạt được   |
|-----------|---|---------------------|---|--------------------------|--------------------|--|
|           | việc của cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ Xây dựng.   |                     | tâm Thông tin   |                          | nhà nước           |  |
| 16        | Triển khai nền tảng đám mây riêng của Bộ Xây dựng (AGC) có kết nối liên thông đến nền tảng điện toán đám mây Chính phủ (CGC). | 2024                | Trung tâm Thông tin                                   | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Ngân sách nhà nước | Nền tảng đám mây riêng của Bộ Xây dựng được triển khai xây dựng.   |
| 17        | Đầu tư hạ tầng công nghệ tin phục vụ Chuyển đổi số Báo chí tại Bộ Xây dựng  | 2024                | Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng, Nhà xuất bản Xây dựng | Trung tâm Thông tin      | Ngân sách nhà nước | Hạ tầng công nghệ tin bao gồm cả hạ tầng phần cứng, hạ tầng mạng và hệ thống phần mềm nền tảng được đầu tư xây dựng, nâng cấp, cập nhật để đáp ứng yêu cầu về phát triển nền tảng số, ứng dụng công nghệ thông tin cho công tác báo chí tại Bộ Xây dựng. |
| <b>IV</b> | <b>DỮ LIỆU SỐ</b>   |                     |   |                          |                    |  |
| 18        | Tiếp tục xây dựng CSDL, số hóa các dự án điều tra khảo sát thuộc nguồn ngân sách sự nghiệp kinh tế.                           | 2024                | Trung tâm Thông tin                                   | Vụ Kế hoạch Tài chính    | Sự nghiệp kinh tế  | Phần mềm quản lý nhiệm vụ và hồ sơ nhiệm vụ dự án điều tra khảo sát thuộc vốn ngân sách sự nghiệp kinh tế được hoàn thành và đưa vào sử dụng.  |

| STT | Nhiệm vụ  | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì                      | Đơn vị phối hợp                             | Nguồn kinh phí     | Kết quả đạt được   |
|-----|---|---------------------|-------------------------------------|---|--------------------|--|
| 19  | Xây dựng CSDL Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. | 2024                | Vụ Vật liệu Xây dựng                | Trung tâm Thông tin, Viện Vật liệu xây dựng | Ngân sách nhà nước | Hệ thống CSDL và dữ liệu về nguồn nguyên liệu dùng cho sản xuất vật liệu xây dựng được xây dựng và cập nhật.   |
| 20  | Xây dựng CSDL, số hóa hồ sơ đoàn thanh tra theo quy định của pháp luật.   | 2024                | Thanh tra Bộ                        | Trung tâm Thông tin                         | Ngân sách nhà nước | Thực hiện số hóa hồ sơ thanh tra do Thanh tra Bộ thực hiện để quản lý.   |
| 21  | Tiếp tục số hóa và cập nhật tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng để khai thác, chia sẻ, dùng chung.  | 2024                | Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường | Các đơn vị trực thuộc Bộ                    | Sự nghiệp khoa học | Tài liệu số hóa các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng để cập nhật vào CSDL tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng.  |
| 22  | Tiếp tục thực hiện số hóa và tạo lập dữ liệu số trên Hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức xây dựng, giá xây dựng công trình và chỉ số giá xây dựng.     | 2024                | Cục Kinh tế xây dựng                | Trung tâm Thông tin                         | Ngân sách nhà nước | Tài liệu số hóa các định mức, suất vốn đầu tư xây dựng, giá vật liệu xây dựng để cập nhật vào CSDL về định mức xây dựng, giá xây dựng công trình và chỉ số giá xây dựng. |

| STT | Nhiệm vụ   | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì        | Đơn vị phối hợp                     | Nguồn kinh phí     | Kết quả đạt được  |
|-----|--|---------------------|-----------------------|-------------------------------------|--------------------|---|
| 23  | Xây dựng cổng dữ liệu mở Bộ Xây dựng.  | 2024                | Trung tâm Thông tin   | Các đơn vị trực thuộc Bộ            | Ngân sách nhà nước | Cổng dữ liệu mở Bộ Xây dựng được hoàn thành và đưa vào triển khai tại Bộ Xây dựng.  |
| 24  | Tiếp tục cập nhật cơ sở dữ liệu và thực hiện số hoá hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức.  | 2024                | Vụ Tổ chức Cán bộ     | Trung tâm Thông tin                 | Ngân sách nhà nước | Cơ sở dữ liệu hồ sơ cán bộ công chức, viên chức của Bộ Xây dựng được cập nhật, bổ sung dữ liệu định kỳ, đảm bảo dữ liệu luôn được đầy đủ, chính xác và phù hợp với thực tiễn.                     |
| 25  | Xây dựng CSDL, số hoá các hồ sơ nâng cấp đô thị để công khai và phục vụ công tác quản lý của Bộ Xây dựng giai đoạn thực hiện: 2021-2030 (nhiệm vụ tiếp nối sang 2024). | 2024                | Cục Phát triển đô thị | Trung tâm Thông tin                 | Ngân sách nhà nước | Cơ sở dữ liệu hồ sơ nâng cấp đô thị để công khai và phục vụ công tác quản lý của Bộ Xây dựng giai đoạn thực hiện: 2021-2030 được số hóa, cập nhật định kỳ đảm bảo dữ liệu luôn đầy đủ, chính xác. |
| 26  | Tiếp tục số hoá và tạo lập dữ liệu số các nhiệm vụ khoa học công nghệ khai thác trong phạm vi cơ quan Bộ Xây dựng  | 2024                | Trung tâm Thông tin   | Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường | Sự nghiệp khoa học | Hệ thống cơ sở dữ liệu nhiệm vụ KHCN và Môi trường Bộ Xây dựng được cập nhật dữ liệu đầy đủ.  |

| STT | Nhiệm vụ   | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì   | Đơn vị phối hợp                | Nguồn kinh phí     | Kết quả đạt được   |
|-----|--|---------------------|--|--------------------------------|--------------------|--|
| 27  | Xây dựng CSDL và thực hiện số hóa<br>Kết quả thẩm định của các dự án đã được thẩm định do các Cục, Vụ chức năng của Bộ làm đầu mối để quản lý. | 2024-2025           | Cục Kinh tế xây dựng,<br>Cục Hạ tầng Kỹ thuật,<br>Cục Quản lý hoạt động xây dựng | Trung tâm Thông tin            | Ngân sách nhà nước | Thực hiện số hóa các Kết quả thẩm định của các dự án đã được thẩm định do các Cục, Vụ chức năng của Bộ làm đầu mối để quản lý.                               |
| 28  | Xây dựng cơ sở dữ liệu về hành nghề kiến trúc trong cả nước.   | 2024-2025           | Vụ Quy hoạch Kiến trúc   | Trung tâm Thông tin            | Ngân sách nhà nước | Hệ thống CSDL về hành nghề kiến trúc, quy hoạch trong cả nước được xây dựng và cập nhật.   |
| 29  | Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.   | 2024-2025           | Trung tâm Thông tin  | Cục Quản lý hoạt động xây dựng | Ngân sách nhà nước | Năm 2024 về cơ bản hoàn thành xây dựng phần mềm quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.  |
| 30  | Nâng cấp HTTT và CSDL về tổ chức, cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng.                                 | 2024                | Cục Quản lý hoạt động xây dựng   | Trung tâm Thông tin            | Ngân sách nhà nước | Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về tổ chức, cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng được nâng cấp đáp ứng yêu cầu an |

| STT      | Nhiệm vụ   | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì         | Đơn vị phối hợp        | Nguồn kinh phí     | Kết quả đạt được  |
|----------|--|---------------------|------------------------|------------------------|--------------------|---|
|          |  |                     |                        |                        |                    | nhìn bảo mật và kết nối với CSDLQG về dân cư.   |
| 31       | Số hoá hệ thống cơ sở sản xuất VLXD gồm 12 chủng loại theo Chiến lược phát triển VLXD Việt Nam giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2050.   | 2024 - 2025         | Viện Vật liệu xây dựng | Vụ Vật liệu xây dựng   | Ngân sách nhà nước | Phần mềm, thông tin, dữ liệu về các hệ thống cơ sở sản xuất VLXD được sử dụng để tra cứu, khai thác.  |
| 32       | Số hoá hệ thống cơ sở dữ liệu Phương án thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm VLXD của các địa phương. Xây dựng kho dữ liệu về khoáng sản làm VLXD gồm: Khoáng sản làm VLXD và khoáng sản làm VLXDĐT. | 2024 - 2025         | Viện Vật liệu xây dựng | Vụ Vật liệu xây dựng   | Ngân sách nhà nước | Phần mềm, thông tin, dữ liệu về các hệ thống cơ sở dữ liệu phương án thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm VLXD của các địa phương được đưa vào sử dụng để tra cứu, khai thác. |
| <b>V</b> | <b>NỀN TẢNG SỐ</b>   |                     |                        |                        |                    |   |
| 33       | Thuê dịch vụ CNTT ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) trong công khai thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị Việt Nam.               | 2024                | Trung tâm Thông tin    | Vụ Quy hoạch Kiến trúc | Ngân sách nhà nước | Thí điểm công khai thông tin các đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị tại 1 số địa phương trên nền tảng GIS.  |

| STT | Nhiệm vụ  | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì        | Đơn vị phối hợp   | Nguồn kinh phí     | Kết quả đạt được  |
|-----|---|---------------------|-----------------------|---|--------------------|---|
| 34  | Nghiên cứu xây dựng nền tảng mô hình thông tin công trình (BIM) trong quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý việc xây dựng theo quy hoạch và quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị trên toàn quốc. | 2024-2025           | Viện Kinh tế Xây dựng | Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường, Vụ Quy hoạch Kiến trúc, Cục Phát triển đô thị, Trung tâm Thông tin | Ngân sách nhà nước | Hệ thống nền tảng mô hình thông tin công trình (BIM) trong quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý việc xây dựng theo quy hoạch và quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị trên toàn quốc được xây dựng và đưa vào sử dụng.   |
| 35  | Tích hợp các hệ thống thông tin vào nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung (LGSP) Bộ Xây dựng.   | 2024-2025           | Trung tâm Thông tin   | Các đơn vị trực thuộc Bộ  | Ngân sách nhà nước | Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng; Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; Hệ thống thông tin về tổ chức, cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng được tích hợp, kết nối liên thông vào nền tảng LGSP Bộ Xây dựng. |
| 36  | Nâng cấp Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng.  | 2024                | Trung tâm Thông tin   | Văn phòng Bộ  | Ngân sách          | Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng được nâng cấp đáp ứng quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính   |



| STT       | Nhiệm vụ   | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì  | Đơn vị phối hợp                                     | Nguồn kinh phí     | Kết quả đạt được  |
|-----------|--|---------------------|---|---|--------------------|---|
|           |  |                     |   |   | nhà nước           | phủ và Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông.   |
| 37        | Tăng cường ứng dụng các nền tảng số trong hoạt động của các cơ quan báo chí thuộc Bộ Xây dựng.   | 2024                | Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng, Nhà xuất bản Xây dựng | Trung tâm Thông tin                                 | Ngân sách nhà nước | Các nền tảng số được sử dụng phục vụ công tác quản lý, điều hành, xuất bản tại các cơ quan báo chí thuộc Bộ Xây dựng.   |
| 38        | Triển khai nền tảng ký số tập trung tại Bộ Xây dựng.   | 2024-2025           | Trung tâm Thông tin                                   | Các đơn vị trực thuộc Bộ                            | Ngân sách nhà nước | Chữ ký số của lãnh đạo Bộ, lãnh đạo đơn vị và các cá nhân, đơn vị trực thuộc Bộ được tích hợp, quản lý tập trung, thuận tiện trong công tác ký số văn bản, hồ sơ hoàn toàn điện tử tại Bộ Xây dựng.     |
| <b>VI</b> | <b>NHÂN LỰC SỐ</b>   |                     |   |   |                    |   |
| 39        | Xây dựng các Chương trình và tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng, sử dụng công nghệ GIS trong quản lý quy hoạch và phát triển đô thị, công nghệ BIM trong hoạt | 2024                | Học viện cán bộ quản lý xây dựng và đô thị            | Vụ Quy hoạch Kiến trúc, Cục Phát triển đô thị, Viện | Ngân sách nhà nước | Chương trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng, sử dụng công nghệ GIS trong quản lý quy hoạch và phát triển đô thị, công nghệ BIM trong hoạt động xây dựng cho cán bộ, công chức, viên chức ngành Xây |

| STT        | Nhiệm vụ   | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì  | Đơn vị phối hợp   | Nguồn kinh phí     | Kết quả đạt được   |
|------------|--|---------------------|---|---|--------------------|--|
|            | động xây dựng cho cán bộ, công chức, viên chức ngành Xây dựng tại các địa phương.  |                     |   | Kinh tế Xây dựng  |                    | dựng tại các địa phương được xây dựng, ban hành và tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng.   |
| 40         | Đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức ngành Xây dựng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.                                | 2024                | Học viện cán bộ quản lý xây dựng và đô thị            | Vụ Tổ chức Cán bộ, Trung tâm Thông tin                          | Ngân sách nhà nước | Cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc tại trong ngành Xây dựng từ trung ương đến địa phương được nâng cao nhận thức kỹ năng nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số.                                |
| 41         | Đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực về chuyển đổi số trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo và phóng viên, biên tập viên, cán bộ đang làm việc trong lĩnh vực báo chí tại Bộ Xây dựng. | 2024                | Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng, Nhà xuất bản Xây dựng | Học viện cán bộ quản lý xây dựng và đô thị, Trung tâm Thông tin | Ngân sách nhà nước | Tổ chức đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số trong công tác báo chí, truyền thông cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo và phóng viên, biên tập viên, cán bộ đang làm việc tại các đơn vị báo chí thuộc Bộ Xây dựng. |
| <b>VII</b> | <b>AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG</b>  |                     |   |   |                    |  |
| 42         | Trang bị phần mềm phòng chống mã độc cho máy chủ tại Trung tâm dữ liệu và máy tính làm việc của CBCCVV Bộ Xây dựng.  | 2024                | Trung tâm Thông tin                                   | Các đơn vị trực thuộc Bộ  | Ngân sách nhà nước | Phần mềm phòng chống mã độc được cài đặt, cấu hình trên máy chủ tại Trung tâm dữ liệu, máy tính làm việc của CBCCVV; có kết nối chia sẻ dữ liệu giám sát mã độc với                                      |

| STT | Nhiệm vụ  | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì      | Đơn vị phối hợp          | Nguồn kinh phí     | Kết quả đạt được   |
|-----|---|---------------------|---------------------|--------------------------|--------------------|--|
|     |   |                     |                     |                          |                    | Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC).  |
| 43  | Đầu tư thiết bị, phần mềm, dịch vụ an toàn thông tin, an ninh mạng đáp ứng theo quy định của pháp luật phục vụ công tác triển khai Đề án 06 tại Bộ Xây dựng.      | 2024                | Trung tâm Thông tin | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Ngân sách nhà nước | - Hệ thống thiết bị, phần mềm an toàn thông tin, an ninh mạng được đầu tư đáp ứng theo quy định tại công văn 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 về việc hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 và công văn số 708/BTTTT-CATTT ngày 02/03/2024 về việc sửa đổi, thay thế nội dung về an toàn, an ninh mạng tại Công văn số 1552/BTTTT-THH. - HTTT, CSDL Bộ Xây dựng đủ điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDL quốc gia về dân cư, với hệ thống định danh và xác thực điện tử (VNeID). |
| 44  | Xây dựng, rà soát, cập nhật, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với những HTTT, CSDL của Bộ Xây dựng. | 2024                | Trung tâm Thông tin | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Ngân sách nhà nước | Quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt hồ sơ cấp độ và phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.  |

| STT | Nhiệm vụ  | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì      | Đơn vị phối hợp          | Nguồn kinh phí     | Kết quả đạt được   |
|-----|---|---------------------|---------------------|--------------------------|--------------------|--|
| 45  | Tổ chức triển khai các phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin tại Trung tâm dữ liệu của Bộ theo cấp độ đã được phê duyệt. | 2024                | Trung tâm Thông tin | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Ngân sách nhà nước | Các phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ được triển khai đầy đủ; có xác nhận, kiểm tra, đánh giá của các cơ quan, đơn vị liên quan.                                     |
| 46  | Tổ chức giám sát an toàn thông tin, an ninh mạng, giám sát hệ thống đối với HTTT, CSDL tại Trung tâm dữ liệu Bộ Xây dựng.       | 2024                | Trung tâm Thông tin | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Ngân sách nhà nước | HTTT, CSDL tại Trung tâm dữ liệu Bộ Xây dựng được giám sát thường xuyên; được cảnh báo về những sự kiện mất ATTT, sự cố hệ thống; kết nối, chia sẻ dữ liệu về ATTT với NCSC.       |
| 47  | Tổ chức đánh giá an toàn thông tin mạng, đánh giá rủi ro đối với HTTT, CSDL tại Trung tâm dữ liệu Bộ Xây dựng.                  | 2024                | Trung tâm Thông tin | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Ngân sách nhà nước | HTTT, CSDL tại Trung tâm dữ liệu Bộ Xây dựng được kiểm tra, đánh giá ATTT theo định kỳ hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng để rà quét, phát hiện và xử lý mã độc, rủi ro ATTT. |
| 48  | Kiện toàn nhân lực bảo đảm an toàn, an ninh mạng và ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng Bộ Xây dựng.                           | 2024                | Trung tâm Thông tin | Các đơn vị trực thuộc Bộ |                    | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc kiện toàn Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng.   |

|    |  |      |                          |                          |                    |   |
|----|--|------|--------------------------|--------------------------|--------------------|---|
| 49 | Tổ chức triển khai các quy định của pháp luật về công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng.  | 2024 | Trung tâm Thông tin      | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Ngân sách nhà nước | - Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược an toàn, an ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030. - Quyết định, chỉ thị của lãnh đạo Bộ về việc ban hành kế hoạch, chỉ đạo về việc triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng tại Bộ Xây dựng. |
| 50 | Tuyên truyền, phổ biến, đào tạo bồi dưỡng nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng cho cán bộ chuyên trách an toàn thông tin và cán bộ công chức, viên chức đang làm việc tại Bộ Xây dựng. | 2024 | Trung tâm Thông tin      | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Ngân sách nhà nước | Đội ngũ cán bộ chuyên trách về ATTT và cán bộ công chức, viên chức đang làm việc tại cơ quan Bộ Xây dựng được nâng cao nhận thức, kỹ năng nghiệp vụ về an toàn thông tin mạng.  |
| 51 | Duy trì bản quyền tính năng thiết bị, phần mềm an toàn thông tin tại Trung tâm dữ liệu Bộ Xây dựng.  | 2024 | Trung tâm Thông tin      | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Chi thường xuyên   | Các tính năng của thiết bị, phần mềm an toàn thông tin được duy trì hoạt động, đảm bảo an toàn, an ninh cho HTTT, CSDL Bộ Xây dựng.   |
| 52 | Triển khai bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo mô hình 4 lớp: kiện toàn nguồn nhân lực tại chỗ, thuê lực lượng bảo vệ ATTT chuyên nghiệp,  | 2024 | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Trung tâm Thông tin      | Ngân sách nhà nước | Các Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tại các đơn vị trực thuộc Bộ đáp ứng yêu cầu về đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.  |

|                          |  |      |                       |                          |                    |   |
|--------------------------|--|------|-----------------------|--------------------------|--------------------|---|
|                          | định kỳ đánh giá, kiểm tra, kết nối, chia sẻ thông tin với Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC).                             |      |                       |                          |                    |   |
| <b>VIII CHÍNH PHỦ SỐ</b> |  |      |                       |                          |                    |   |
| 53                       | Xây dựng hệ thống thông tin Quản lý dự án và tiến độ giải ngân nguồn vốn ngân sách nhà nước tại Bộ Xây dựng.                                       | 2024 | Vụ Kế hoạch Tài chính | Trung tâm Thông tin      | Ngân sách nhà nước | Hệ thống thông tin Quản lý dự án và tiến độ giải ngân nguồn vốn ngân sách nhà nước tại Bộ Xây dựng được đưa vào sử dụng.  |
| 54                       | Thuê dịch vụ CNTT sử dụng Hệ thống thông tin xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng kết nối liên thông với Cổng dịch vụ công quốc gia. | 2024 | Trung tâm Thông tin   | Thanh tra Bộ             | Ngân sách nhà nước | Hệ thống thông tin xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng kết nối liên thông với Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>          |
| 55                       | Thuê dịch vụ CNTT sử dụng Phần mềm QLVB và điều hành.  | 2024 | Trung tâm Thông tin   | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Ngân sách nhà nước | Phần mềm QLVB và điều hành cơ quan Bộ Xây dựng vận hành tại địa chỉ: <a href="https://qlvb.xaydung.gov.vn">https://qlvb.xaydung.gov.vn</a>  |
| 56                       | Thuê dịch vụ CNTT sử dụng Hệ thống dịch vụ công cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng toàn quốc tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.          | 2024 | Trung tâm Thông tin   | Vụ Quy hoạch Kiến trúc   | Ngân sách nhà nước | Hệ thống dịch vụ công cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng toàn quốc tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dvcquyhoach.xaydung.gov.vn">https://dvcquyhoach.xaydung.gov.vn</a> |

|    |   |           |                      |  |                    |  |
|----|---|-----------|----------------------|--|--------------------|--|
| 57 | Thuê dịch vụ CNTT sử dụng Hệ thống Dịch vụ công toàn quốc Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua. | 2024      | Trung tâm Thông tin  | Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản | Ngân sách nhà nước | Hệ thống dịch vụ công thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua trong toàn quốc tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://dvcnhaoy xaydung.gov.vn">https://dvcnhaoy xaydung.gov.vn</a> |
| 58 | Thuê dịch vụ CNTT sử dụng Hệ thống dịch vụ công cấp giấy phép xây dựng trực tuyến toàn quốc tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.     | 2024      | Trung tâm Thông tin  | Cục Quản lý hoạt động xây dựng             | Ngân sách nhà nước | Hệ thống dịch vụ công cấp giấy phép xây dựng trực tuyến toàn quốc tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="https://capphep xaydung.gov.vn">https://capphep xaydung.gov.vn</a>  |
| 59 | Xây dựng Cổng thông tin giám sát trực tuyến về chỉ số cấp nước và chất lượng nước sạch của các hệ thống cấp nước.                         | 2024-2025 | Cục Hạ tầng Kỹ thuật | Trung tâm Thông tin                        | Ngân sách nhà nước | Dự án Cổng thông tin giám sát trực tuyến về chỉ số cấp nước và chất lượng nước sạch của các hệ thống cấp nước được phê duyệt triển khai thực hiện.   |
| 60 | Xây dựng đề án và thực hiện triển khai thư viện số Bộ Xây dựng.   | 2024-2025 | Trung tâm Thông tin  | Văn phòng Bộ                               | Ngân sách nhà nước | Đề án, kế hoạch thực hiện triển khai và hệ thống thư viện số Bộ Xây dựng.  |
| 61 | Nâng cấp hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.  | 2024-2025 | Trung tâm Thông tin  | Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản | Ngân sách nhà nước | Phần mềm hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản được nâng cấp đáp ứng yêu cầu an ninh bảo mật và kết nối với CSDLQG về dân cư, CSDL đất đai quốc gia.  |

|           |  |           |  |                          |                    |  |
|-----------|--|-----------|--|--------------------------|--------------------|--|
| 62        | Xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Xây dựng kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.  | 2024-2025 | Trung tâm Thông tin                        | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Ngân sách nhà nước | Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Xây dựng kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ theo Thông tư số 01/2023/TT-BXD Quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.  |
| 63        | Nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết Thủ tục hành chính Bộ Xây dựng.   | 2024      | Trung tâm Thông tin                        | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Ngân sách nhà nước | Nâng cấp Kho dữ liệu kết quả giải quyết TTHC và các tính năng kỹ thuật trên Hệ thống thông tin giải quyết Thủ tục hành chính Bộ Xây dựng.  |
| <b>IX</b> | <b>KINH TẾ SỐ</b>  |           |  |                          |                    |  |
| 64        | Xây dựng các nền tảng số để cung cấp thông tin, dữ liệu, hệ sinh thái nội dung số trong lĩnh vực xây dựng nhằm phát triển nền kinh tế số; dịch vụ sáng tạo thông minh; thương mại điện tử. | 2024      | Trung tâm Thông tin                        | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Ngân sách nhà nước | Các nền tảng dữ liệu được xây dựng, hoàn thiện để cung cấp thông tin, dữ liệu, hệ sinh thái nội dung số trong lĩnh vực xây dựng nhằm tạo ra động lực phát triển dữ liệu, tăng giá trị dữ liệu, là cơ sở để đổi mới sáng tạo, phát triển các dịch vụ nội dung số, phát triển nền kinh tế số; dịch vụ sáng tạo thông minh; thương mại điện tử. |
| <b>X</b>  | <b>XÃ HỘI SỐ</b>   |           |  |                          |                    |  |
| 65        | Tuyên truyền, phổ biến, giải đáp chính sách pháp luật ngành xây dựng trên các nền tảng số giúp cộng đồng dễ tiếp cận, sử dụng, nâng cao nhận   | 2024      | Văn phòng Bộ, Trung tâm Thông tin, Báo Xây | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Ngân sách          | Nâng cao hiệu quả nhận thức xã hội về pháp luật xây dựng dựa trên nền tảng công nghệ   |



|           |   |      |   |                           |                    |  |
|-----------|---|------|---|---------------------------|--------------------|--|
|           | thức về ngành xây dựng; hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong quá trình tham gia giải quyết TTHC công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Xây dựng. |      | dựng, Tạp chí Xây dựng, Nhà xuất bản Xây dựng |                           | nhà nước           | mới từ đó góp phần gia tăng chỉ số xã hội số.  |
| <b>XI</b> | <b>CÁC NHIỆM VỤ BỔ SUNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 175/NQ-CP NGÀY 30/10/2023 CỦA CHÍNH PHỦ VÀ ĐỀ ÁN 06</b>  |      |   |                           |                    |  |
| 66        | Thực hiện phân cấp đối với 07 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng có liên quan tới giấy tờ công dân.  | 2024 | Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản    | Văn phòng Bộ; Vụ Pháp chế | Ngân sách nhà nước | 07 TTHC thuộc Khoản 1, 2, 5, phần 2 của Khoản 6, phần 2&3 Khoản 7 mục II; Khoản 2, 3 mục III Nghị quyết 101/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ về việc đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.<br>Sản phẩm cụ thể: Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở (thay thế Nghị định số 99/2015/NĐ-CP); Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở 2023 và Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản 2023 được ban hành. |
| 67        | Thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng tạo căn cứ pháp lý   | 2024 | Vụ Pháp chế                                   | Trung tâm Thông tin       | Ngân sách nhà nước | Hệ thống văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng được rà soát, sửa đổi và bổ sung nhằm tạo căn cứ pháp lý cho   |

|            |   |      |                     |                          |                    |   |
|------------|---|------|---------------------|--------------------------|--------------------|---|
|            | cho việc kết nối liên thông đến Trung tâm dữ liệu quốc gia.             |      |                     |                          |                    | việc kết nối liên thông đến Trung tâm dữ liệu quốc gia.   |
| <b>XII</b> | <b>CÁC NHIỆM VỤ KHÁC</b>  |      |                     |                          |                    |   |
| 68         | Đảm bảo thông tin trên Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng.              | 2024 | Trung tâm Thông tin | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Ngân sách nhà nước | Thông tin, tuyên truyền về chính sách pháp luật, các hoạt động của ngành Xây dựng trên Cổng TTĐT Bộ Xây dựng.           |
| 69         | Thông tin về hoạt động khoa học công nghệ và môi trường ngành Xây dựng. | 2024 | Trung tâm Thông tin | Các đơn vị trực thuộc Bộ | Ngân sách nhà nước | Thông tin tuyên truyền về hoạt động KH&CN&MT của ngành Xây dựng trên Trang thông tin KH&CN & môi trường ngành Xây dựng. |